

Phân Biệt Idiom Với Collocation Và Slang

Phân Biệt Idiom Với Collocation Và Slang: Rất nhiều người học tiếng Anh, kể cả các bạn học rất khá, lúc nào cũng hay quen miệng gọi idiom chung cho tất cả 3 cách diễn đạt này, dẫn tới khả năng sẽ hiểu sai và dùng sai từ ngữ.



I. COLLOCATION:

– Trong 3 nhóm từ ngữ này, collocations là nhóm quan trọng nhất, cơ bản nhất và hữu ích nhất, bắt buộc phải ưu tiên hiểu và áp dụng trước nhất. Như vậy collocations là gì? Một Collocation là một cụm từ kết hợp nhau, luôn đi chung với nhau theo cách nói tự nhiên của người bản ngữ nhất, không cần lý giải tại sao lại như vậy.

Thí dụ, trong tiếng Việt, ta nói: gà trống, gà mái, không nói gà đực, gà cái.

Một số thí dụ về collocations thông dụng trong tiếng Anh như sau:

1. **break some bad news** = báo tin không vui
2. **come to a standstill** = dừng lại hoàn toàn

3. **go out of business** = phá sản
4. **get the message** = hiểu ra vấn đề
5. **go missing** = bị mất tích
6. **pay respects** = tỏ lòng kính trọng, thăm viếng
7. **keep the change** = khỏi thối tiền lại (boa luôn đó)
8. **make room** = chừa chỗ (cho gì đó đặt vào), chừa chỗ (cho ai đó đi, tới)
9. **make time** = tranh thủ thời gian
10. **wide awake** = tỉnh queo

II. SLANG:

– Slang có nghĩa là “tiếng lóng”, có thể là 1 từ, hoặc nhiều từ gộp lại. (Danh từ slang không đếm được, muốn đếm thì nói a slang term/slang word/slang phrase.).

– Slang là những cách nói lóng chỉ có những người trong một giới nào đó nhất định mới hiểu được, người ngoài giới đó, ngoài nhóm đó nếu chưa được giải thích, chưa được học sẽ không hiểu nổi, kể cả là người bản ngữ khác vùng, khác quốc gia (Mỹ, Anh, Canada, Úc mỗi nước có slang riêng).

Thí dụ, trong tiếng Việt có nhiều từ lóng mà không phải ai cũng biết, như: một chai (một triệu đồng), một xị (một trăm ngàn) là những từ lóng chỉ giới trẻ Việt Nam trong nước mới hiểu.

Một số thí dụ về English slang như sau:

1. **a buck = a dollar** = 1 đô Mỹ
2. **v. bail** = bỏ về ngang
3. **crash a party** = không mời mà tới dự tiệc
4. **v. trash something** = đập phá cho hư hỏng tan nát 1 nơi nào đó, một tài sản của ai đó

5. **Take a raincheck** = khát, hẹn lại để lần sau, dịp sau
6. **v. jack up the price** = hét giá cao, chặt chém
7. **adj. zonked** = đuối như trái chuối, mệt lả
8. **v. screw up** = làm hư bột hư đường, phạm sai lầm
9. **v. give someone the cold shoulder** = làm ngơ ai đó
10. **v. shoot the breeze** = chém gió

III. IDIOMS:

– Một Idiom luôn luôn là một cụm từ có nghĩa rất thú vị, có cách kết hợp từ có thể theo logic dễ thấy, hoặc không theo logic nào cả, và nghĩa của 1 idiom thường khó đoán nếu chưa được học. Chỉ một bộ phận nhỏ idiom là đoán nghĩa dễ dàng dựa vào các từ cấu thành của nó, nếu nó quá rõ ràng dễ hiểu dựa vào nghĩa từng từ cấu thành thì có thể đó là collocation, không phải idiom.

– Một số Idioms khó dùng hơn collocations, và thậm chí khó dùng đúng chỗ hơn cả Slang, may mắn là nhiều Idioms cơ bản dễ hiểu dễ dùng, một số idioms lạ sẽ dễ sai hơn. Rất nhiều bạn gấp gáp muốn thể hiện trình độ đã vội vàng dùng idiom khi chưa hiểu hết, hậu quả là các bạn nói nghe rất ngô nghê, không tự nhiên, khiến người bản ngữ nhú mày thấy lạ, thậm chí khó hiểu. Do đó, khi đi thi Speaking, không nên dùng Idioms trừ khi bạn đã dùng thử với giáo viên hoặc người nào đó giỏi tiếng Anh và nhận được phản ứng tốt. Nhiều bạn nói tốt nhưng vì dùng sai idioms đã nhận điểm thấp oan uổng.

Một số thí dụ về English idioms như sau:

1. **hit the books** = bắt tay vào học hành, học bài
2. **hit the sack** = đi ngủ
3. **lose your touch** = lụi nghề
4. **sit tight** = ngồi yên, ngồi cho chắc
5. **quit cold turkey** = bỏ gì đó ngay và luôn

6. **face the music** = nhìn nhận thực tế, dù phũ phàng
7. **ring a bell** = nghe quen quen
8. **blow off steam** = xả stress
9. **cut to the chase** = vào thẳng vấn đề
10. **Go Dutch** = tiền ai phần ai nấy trả khi đi ăn chung

Chúc bạn học tốt